

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/HS-ST

Ngày 18 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn A Sênh và Ông Tẩn Phàn Pao

Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo: **Chẻo Mĩ L**; sinh năm: 1987; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; Nơi cư trú: bản D, thị trấn SH, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; con ông Cheo A L và bà Tẩn Yêu M; có chồng là Tẩn A L và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 01 năm 2019, tạm giam từ ngày 19 tháng 01 năm 2019 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn Hùng, Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu bào chữa cho bị cáo Chẻo Mĩ L; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tần A X; sinh năm: 1981; nơi cư trú: bản D, thị trấn SH, huyện SH, tỉnh LC; vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10 tháng 01 năm 2019, Chèo Mĩ L đi nhờ xe máy của Tần A X là giáo viên trường tiểu học Nậm K, xã Tả N, huyện SH) để đi xuống bản Nậm K, xã Tả N chơi. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đến trường, Tần A X đi dạy học, Chèo Mĩ L hỏi mượn xe máy của Tần A X nói là để đi chơi ở hồ Pa K, X đồng ý. L một mình điều khiển chiếc xe mô tô HONDA Wave α biển kiểm soát 25B1-413.40 của Tần A X đi đến hồ Pa K, xã Pa K, huyện SH. Trên đường đi, do đường trơn nên L bị ngã xe. Khi đó có một người đàn ông khoảng 40 tuổi, Lai không biết họ tên, địa chỉ đến giúp L dựng xe lên. Người đàn ông hỏi L: “Có mua ma túy không”, vì là người nghiện chất ma túy và cần mua heroine để sử dụng nên L trả lời là “có”. Người đàn ông lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc trên người ra 02 gói heroine, bên ngoài đều được gói bằng nilon màu xanh đưa cho L. L hỏi giá bao nhiêu thì người đàn ông này trả lời là “mười triệu”. Sẵn có tiền mang theo, L lấy mười triệu đồng trả cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi đi đâu L không rõ, còn L cất giấu 02 gói heroine mua được vào phía trong hai bên áo ngực đang mặc trên người rồi điều khiển xe tiếp tục đi về phía hồ Pa K. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến bản Ph Ph, xã Pa K, huyện SH thì L gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do đang cất giấu ma túy trên người, L đã tự giác lấy 02 gói heroine ra giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng và trích mẫu giám định của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 11 tháng 01 năm 2019 và kết luận giám định tư pháp ngày 11/01/2019 kết luận: Vật chứng thu giữ của Chèo Mĩ L có khối lượng: gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng là 37,69 gam; gói thứ hai ký hiệu M2 có trọng lượng là 36,93 gam; tổng khối lượng của hai gói M1, M2 là 74,62 gam; trích 0,29 gam của M1 và 0,5 gam của M2 làm mẫu gửi giám định chất ma túy; vật chứng còn lại có tổng khối lượng là 73,83 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 75/GĐ-KTHS, ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Chèo Mĩ L gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-SH ngày 10 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Chèo Mĩ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố; không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù; xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy 04 mảnh nilon là vật chứng trong vụ án và 73,83 gam heroine là vật chứng còn lại trong vụ án theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người bào chữa không có ý kiến gì về tội danh của bị cáo theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và luận tội của Kiểm sát viên; về hình phạt, đề nghị xem xét, xử phạt bị cáo không quá 10 năm tù; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa của bị cáo là 8/12 nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tẩn A X trình bày: đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu trả lại chiếc xe máy do bị cáo Chèo Mĩ L mượn vào ngày 10 tháng 01 năm 2019, không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại

Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, không bị oan, không sai. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu lập hồi 11 giờ 50 phút ngày 10 tháng 01 năm 2019. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại đường giao thông liên xã thuộc bản Phiêng Phai, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Chèo Mĩ L đã có hành vi tàng trữ trái phép 74,62 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp lý, phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với nhân thân của bị cáo, nên được chấp nhận.

Hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; ma túy là một trong những nguyên nhân hủy hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, hủy hoại sức khỏe, suy kiệt về kinh tế của người sử dụng và gia đình, tạo nhiều gánh nặng cho xã hội. Năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã được xóa án tích nhưng thấy rằng, bị cáo đã được giáo dục, cải tạo bằng hình phạt nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn không nhận ra lỗi lầm của mình để sửa chữa, tu dưỡng trở thành người công dân có ích cho xã hội, mà sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo lại tiếp tục mua chất ma túy về sử dụng, Nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn của bị cáo là 8/12 nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản. Bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc công việc cần phải cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng còn lại trong vụ án là 73,83 gam Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng là vật đã được sử dụng để gói heroine, cả 04 mảnh nilon này hiện nay không có giá trị và không sử dụng được. Cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[9] Về nguồn gốc heroine thu giữ của bị cáo và trách nhiệm của người có liên quan: Theo lời khai của bị cáo thì số heroine bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ là người đã bán heroine cho Chèo Mĩ L: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được danh tính của người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án.

Đối với Tần A X là người đã cho Chèo Mĩ L mượn xe máy để đi đến xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ. Khi mượn xe, Chèo Mĩ L chỉ nói là để đi chơi nên X không biết việc L dùng xe để đi mua ma túy. Do vậy, Tần A X không biết và không liên quan đến việc Chèo Mĩ L tàng trữ trái phép chất ma túy. Ông Tần A X đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu trả lại chiếc xe máy mà bị cáo đã mượn và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét thêm về quyền, nghĩa vụ của ông Tần A X trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Chèo Mĩ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 10 tháng 01 năm 2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 73,83 gam heroine

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh nilon màu trắng.

(Những vật chứng trên được tiêu hủy kèm theo 01 chiếc phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 19, hồi 15 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu)

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặt biệt khó khăn, xã khu

vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 18 tháng 4 năm 2019); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Công an huyện Sìn Hồ;
- CC THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND thị trấn Sìn Hồ;
- Bị cáo; người có ql, nvlq;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải